

TRÍCH YẾU LUẬN ÁN

1. Tóm tắt mở đầu

Tên tác giả: **Nguyễn Thanh Tùng**

Tên luận án: **Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng tới hành vi tiết kiệm năng lượng của cư dân đô thị Hà Nội**

Ngành: **Quản lý năng lượng**

Mã số: **9510602**

Tên cơ sở đào tạo: **Trường Đại học Điện lực**

2. Nội dung bản trích yếu

2.1. Mục tiêu và đối tượng nghiên cứu của luận án

Mục tiêu nghiên cứu

Mục tiêu của nghiên cứu này là tiến hành nghiên cứu sâu và có hệ thống để khám phá các loại hành vi, đặc điểm hành vi, các yếu tố ảnh hưởng và cơ chế hoạt động của các yếu tố bên trong, cơ chế tác động của các yếu tố bên ngoài đối với HVTKNL của cư dân đô thị.

Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu là: các yếu tố ảnh hưởng tới hành vi tiết kiệm năng lượng.

Phạm vi nghiên cứu:

- Về không gian nghiên cứu:

Nghiên cứu hành vi tiết kiệm năng lượng trong cư dân đô thị Hà Nội, cụ thể là hành vi tiết kiệm năng lượng (điện và gas) trong sinh hoạt của các hộ gia đình, không xét đến hành vi sử dụng năng lượng cho các phương tiện giao thông. Nghiên cứu tập trung khai thác và khám phá cơ chế ảnh hưởng của các yếu tố tác động tới hành vi tiết kiệm năng lượng trong lĩnh vực dân cư đô thị Hà Nội với các hoạt động sử dụng liên quan đến năng lượng điện và gas.

- Về thời gian nghiên cứu: nghiên cứu được thực hiện từ trong thời gian từ năm 2019 đến năm 2022. Với các dữ liệu khảo sát được triển khai thu thập trong giai đoạn này.

2.2 Các phương pháp nghiên cứu đã sử dụng

- *Phương pháp nghiên cứu tài liệu*: được sử dụng để thực hiện nghiên cứu sơ bộ. Sử dụng phương pháp nghiên cứu này sẽ cho phép người nghiên cứu thu thập được dữ liệu, số liệu từ nhiều nguồn khác nhau.

- *Phương pháp nghiên cứu định tính*: sử dụng kỹ thuật phỏng vấn sâu và phỏng vấn lấy ý chuyên gia. Với phương pháp này sẽ giúp xác định được thang đo cho các yếu tố tác động.

Bên cạnh đó, phương pháp nghiên cứu định tính còn giúp đánh giá sự phù hợp của các yếu tố trong môi trường nghiên cứu.

- *Phương pháp nghiên cứu định lượng*: Bảng câu hỏi được thiết kế và sử dụng để khảo sát điều tra thu thập dữ liệu. Các dữ liệu thu được từ bảng hỏi rất đa dạng về thông tin và đảm bảo cho việc thực hiện kiểm định các giả thuyết của mô hình hay làm các phân tích mô tả.

2.3 Các kết quả chính và kết luận

Những đóng góp mới về khoa học, lý luận

Luận án đã phân loại và hệ thống hóa các HVTKNL lượng thành bốn loại: (1) các hành vi được điều chỉnh theo thói quen, (2) các hành vi ở ngưỡng chất lượng, (3) hành vi đầu tư và (4) hành vi giữa các cá nhân. Việc sử dụng mô hình cấu trúc tuyến tính (Structural Equation Modeling- SEM) có thể mở rộng bao gồm các chiến lược thay đổi hành vi, do đó góp phần phát triển bộ công cụ đơn giản, dễ hiểu với nhà hoạch định chính sách có thể được sử dụng trong các thiết kế để can thiệp thay đổi hành vi và chính sách năng lượng.

Luận án kết hợp các quan điểm đa ngành của xã hội học, tâm lý học, hành vi và kinh tế, đồng thời kết hợp các điều kiện sống thực tế của cư dân đô thị Hà Nội để phân loại và mở rộng các hành vi tiết kiệm năng lượng, điều chỉnh chúng cho phù hợp với mức tiêu thụ năng lượng của dân cư. Nghiên cứu này phá vỡ hạn chế của quan điểm trước đây chỉ coi "tiêu thụ năng lượng trực tiếp", và lần đầu tiên đưa các hành vi tiết kiệm năng lượng gián tiếp hàng ngày vào hệ thống nghiên cứu, coi cư dân là người tiêu dùng chính và là cơ quan chính của lựa chọn và xem xét hành vi lựa chọn của họ đối với các vật tư tiêu dùng hàng ngày có mức tiêu thụ năng lượng khác nhau. Bên cạnh đó, luận án góp phần phát triển phương pháp luận trong việc vận dụng lý thuyết hành vi có kế hoạch (TPB) kết hợp với lý thuyết chấp nhận công nghệ (TAM) để thực hiện nghiên cứu trong các yếu tố ảnh hưởng tới HVTKNL.

Luận án khám phá có hệ thống về sự khác biệt trong tác động của các biến nhân khẩu học - xã hội đối với các hành vi tiết kiệm năng lượng khác nhau. Điều này phá vỡ hạn chế của nghiên cứu hiện có là chú ý nhiều hơn đến các yếu tố tâm lý và bỏ qua các biến nhân khẩu học xã hội và hoàn toàn xem xét rằng hành vi tiết kiệm năng lượng của các cá nhân bị ảnh hưởng hoặc hạn chế bởi các yếu tố cá nhân và đặc điểm của gia đình. Nghiên cứu này bù đắp cho việc thiếu nghiên cứu về tác động của các biến nhân khẩu học - xã hội đối với các HVTKNL khác nhau ở một mức độ nhất định. Ảnh hưởng của độ tuổi, thu nhập và sự khác biệt của HVTKNL hàng ngày được giải thích về mặt lý thuyết và kinh nghiệm dựa trên nền tảng sống của dân cư đô thị Hà Nội.

Những đóng góp về mặt thực tiễn

Nghiên cứu đã tổng hợp được các lý thuyết liên quan, đánh giá được tình hình triển khai sử dụng tiết kiệm năng lượng trong dân cư đô thị Hà Nội. Tiến hành xây dựng mô hình lý thuyết về các yếu tố ảnh hưởng tới HVTKNL của cư dân đô thị. Mô hình lý thuyết được xây dựng kết hợp giữa 2 mô hình lý thuyết TBP và TAM đồng thời bổ sung các yếu tố nhân khẩu học xã hội và các yếu tố tác động bên ngoài. Trong đó mô hình bao gồm có 11 yếu tố tác động: Yếu tố tác động bên ngoài (Chính sách năng lượng, Dịch bệnh, Giá năng lượng); Ý định tiết kiệm năng lượng; Thái độ; Nhận thức kiểm soát hành vi; Chuẩn chủ quan; Nhận thức tính dễ sử dụng của sản phẩm tiết kiệm năng lượng; Nhận thức tính hữu ích của sản phẩm tiết kiệm năng lượng; Nhân khẩu học xã hội (Độ tuổi, Giới tính, Trình độ học vấn; Thu nhập). Tổng cộng mô hình có 29 biến quan sát. Các yếu tố ảnh hưởng được chia thành 2 hướng: nhóm các yếu tố ảnh hưởng trực tiếp (mức độ tác động được sắp xếp theo mức giảm dần như: Giá năng lượng > Ý định > Chính sách > Dịch bệnh Covid) và nhóm các yếu tố ảnh hưởng gián tiếp (Thái độ, Chuẩn chủ quan, Nhận thức tính dễ sử dụng của sản phẩm công nghệ tiết kiệm năng lượng, Nhận thức tính hữu ích của sản phẩm công nghệ tiết kiệm năng lượng, Dịch bệnh Covid-19, Giá năng lượng).

Các kết quả này giúp khám phá cơ chế hoạt động của các yếu tố bên trong, cơ chế tác động của các yếu tố bên ngoài đối với HVTKNL của cư dân đô thị Hà Nội. Từ đó, đề xuất các khuyến nghị, biện pháp sử dụng TKNL giúp nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng trong lĩnh vực dân cư và hộ gia đình đô thị.

Tập thể hướng dẫn
(Ký và ghi rõ họ tên)

GVHD 1:

PGS.TS. Đỗ Anh Tuấn

GVHD 2:

TS. Dương Trung Kiên

Hà Nội, ngày 16 tháng 3 năm 2023

Nghiên cứu sinh
(Ký và ghi rõ họ tên)

Nguyễn Thanh Tùng

